

Số: 72/2020/QĐST-HNGĐ

Di Linh, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 71/2020/TLST/HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Trần Thị C; sinh năm 1976; địa chỉ: Số nhà M, đường X, Tổ N, thị trấn D, huyện D, tỉnh L.

*Bị đơn:* Anh Bùi Văn D; sinh năm 1980; địa chỉ: Số nhà M, đường X, Tổ N, thị trấn D, huyện D, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị C và anh Bùi Văn D
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị C và anh Bùi Văn D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho chị Trần Thị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi An N, sinh ngày 28/02/2019. Anh Bùi Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

mức 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 9 năm 2020 đến khi con tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Trần Thị C tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (gồm 150.000 đồng án phí xin ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con), được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0001466 ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D (đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND thị trấn Di Linh;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Sỹ**